

Số: 200 /KH-UBND

Đa Kia, ngày 30 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Đa Kia năm 2026

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023.

Căn cứ Luật Phòng bệnh ngày 27 tháng 11 năm 2025.

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06 tháng 05 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06 tháng 05 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân.

Căn cứ Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10 tháng 06 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi.

Căn cứ Công văn số 3401/BYT- KCB ngày 12 tháng 05 năm 2026 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

Căn cứ Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 25/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai về triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026.

UBND xã Đa Kia xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Đa Kia theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng đáp ứng của hệ thống y tế và khả năng cân đối nguồn lực của xã; bảo đảm mọi người dân từng bước được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe chủ động, liên tục và công bằng.

- Phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ mắc bệnh; tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe; quản lý bệnh mãn tính, bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, dinh dưỡng và các nguy cơ sức khỏe trong cộng đồng; góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, chi phí y tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

- Từng bước chuyển đổi mô hình chăm sóc sức khỏe từ “khám chữa bệnh là trung tâm” sang “chăm sóc sức khỏe toàn diện, dự phòng chủ động, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời”, lấy người dân làm trung tâm và y tế cơ sở làm nền tảng.

- Xây dựng, cập nhật và quản lý dữ liệu sức khỏe người dân; bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu với hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID; hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe dân cư phục vụ công tác quản lý, dự báo, hoạch định chính sách y tế và phát triển đô thị thông minh.

- Nâng cao vai trò của hệ thống y tế cơ sở trong chăm sóc sức khỏe ban đầu; phát huy trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và toàn thể Nhân dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Tăng cường quản lý sức khỏe đối với các nhóm dân cư đặc thù, gồm: người cao tuổi, trẻ em, học sinh, người lao động, người khuyết tật, người có công, người yếu thế, người mắc bệnh mạn tính và các nhóm nguy cơ cao.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức khám sức khỏe phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với định hướng phát triển của thành phố Đồng Nai, khả năng đáp ứng của hệ thống y tế và điều kiện thực tiễn từng địa phương.

- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí phải được thực hiện theo hướng đồng bộ, khoa học, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, dàn trải; bảo đảm chất lượng chuyên môn, hiệu quả, tiết kiệm, không gây quá tải cục bộ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Việc rà soát, lập danh sách đối tượng phải đầy đủ, chính xác, không trùng lặp; bảo đảm đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu bảo hiểm y tế và hệ thống định danh điện tử.

- Kết quả khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc phải được cập nhật, liên thông đầy đủ lên hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Bảo đảm công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện; quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định của pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng và hiệu quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Đa Kia theo lộ trình phù hợp; từng bước tiến tới quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời; phát hiện sớm bệnh tật, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu, xây dựng hệ thống dữ liệu sức khỏe dân cư đồng bộ, phục vụ phát triển thành phố Đồng Nai hiện đại, văn minh, đáng sống.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu đến hết năm 2026, 100% người dân trên địa bàn xã Đa Kia được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất một lần trên năm và duy trì trong các năm tiếp theo.

- Phần đầu bảo đảm số người dân được khám sức khỏe có dữ liệu được cập nhật lên hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Trạm Y tế xã tham gia quản lý sức khỏe người dân; thực hiện theo dõi, tư vấn, quản lý các trường hợp có nguy cơ hoặc mắc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

- 100% học sinh được kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định; tăng cường quản lý dinh dưỡng, sức khỏe học đường và sức khỏe tâm thần học sinh.

- 100% doanh nghiệp thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người lao động theo quy định của pháp luật.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HOẶC KHÁM SÀNG LỌC MIỄN PHÍ

1. Phạm vi: Triển khai trên toàn địa bàn xã Đa Kia.

2. Đối tượng

- Nhóm 1: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động; cán bộ, công chức, viên chức... theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 21, Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

- Nhóm 2: Người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (công an, quân đội).

- Nhóm 3: Bảo trợ xã hội: người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

- Nhóm 4: Người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên).

- Nhóm 5: Sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp...

- Nhóm 6: Học sinh (mầm non, Tiểu học, THCS, THPT...).

- Nhóm 7: Đối tượng không thuộc các nhóm trên: trẻ em dưới 24 tháng tuổi, trẻ từ đủ 24 tháng tuổi đến dưới 18 tuổi không đi học, lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người dân không ký hợp đồng lao động hoặc không thuộc phạm vi quản lý của người sử dụng lao động như lao động tự do, buôn bán nhỏ, nông dân, ngư dân, nội trợ...

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ VÀ QUẢN LÝ SỨC KHỎE NGƯỜI DÂN

1. Cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí

- Cơ sở tổ chức khám sức khỏe định kỳ là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.
- Cơ sở tổ chức khám sàng lọc là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung khám sàng lọc.
- Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ được thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc theo hình thức khám bệnh, chữa bệnh lưu động.
- Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao nhiệm vụ tổ chức khám sức khỏe định kỳ thực hiện khám ngoài địa điểm ghi trong giấy phép hoạt động thì phải lập hồ sơ đề nghị cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh lưu động và chỉ được triển khai khám sau khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép theo đúng quy định của pháp luật.
- Cơ sở tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

2. Nội dung khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí

- Nội dung khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân; Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi; Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan.
- Tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn chăm sóc sức khỏe, hướng dẫn theo dõi, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để khám và điều trị kịp thời.
- Kết quả khám được tổng hợp và lập sổ sức khỏe điện tử, liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.
- Quán triệt quan điểm “Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội”; xác định công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và quản lý sức khỏe toàn dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành.

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành và Ban điều hành các thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai Kế hoạch trong phạm vi quản lý; đưa chỉ tiêu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

2. Rà soát, lập danh sách và chuẩn hóa dữ liệu đối tượng

- Phòng Văn hoá - Xã hội chủ trì, phối hợp Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách người dân theo nhóm đối tượng; chuẩn hóa thông tin theo số định danh cá nhân, bảo hiểm y tế và nơi cư trú thực tế.

- Bảo đảm không bỏ sót đối tượng, không trùng lặp dữ liệu, đặc biệt đối với dân cư biến động, người nhập cư, công nhân lao động.

3. Tổ chức điểm khám sức khỏe

Việc tổ chức khám sức khỏe được thực hiện linh hoạt, phù hợp đặc điểm và phân bố dân cư của xã, bao gồm:

- Tại Trạm Y tế xã.
- Các điểm khám lưu động tại khu dân cư, khu nhà trọ công nhân, trường học, trung tâm văn hóa - thể thao cộng đồng.
- Tổ chức các đợt khám chuyên đề đối với người cao tuổi, phụ nữ, trẻ em, người mắc bệnh mạn tính và nhóm nguy cơ cao.

4. Huy động hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Huy động đồng bộ các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập tham gia thực hiện Kế hoạch.

- Khuyến khích xã hội hóa phù hợp; huy động nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

5. Chuyển đổi số và quản lý dữ liệu sức khỏe

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý sức khỏe người dân; thực hiện cập nhật kết quả khám lên hồ sơ sức khỏe điện tử ngay sau mỗi đợt khám.

- Xây dựng và triển khai nền tảng quản lý sức khỏe toàn dân, đảm bảo lưu trữ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ của người dân nhằm quản lý, khai thác hiệu quả dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời. Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; từng bước hình thành hệ sinh thái quản trị sức khỏe dân cư của thành phố.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu sức khỏe phục vụ dự báo nguy cơ bệnh tật, phân bổ nguồn lực y tế và xây dựng chính sách phòng bệnh.

6. Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động nhân dân

- Tăng cường tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe toàn dân.
- Công khai thông tin về các cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc, nội dung khám theo nhóm tuổi, hình thức đăng ký và thời gian tổ chức khám.
- Phối hợp các cơ quan báo chí, truyền thông, tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động người dân chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ.
- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên báo chí, nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở và khu dân cư.
- Vận động người dân hình thành thói quen khám sức khỏe định kỳ ít nhất mỗi năm một lần.
- Triển khai cao điểm công tác truyền thông ngay sau ngày ban hành kế hoạch và duy trì thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện.
- Biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong tổ chức khám sức khỏe và quản lý sức khỏe Nhân dân.

7. Đào tạo, tập huấn:

Phối hợp với Sở Y tế thành phố tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn, quy trình khám, nhập liệu, quản lý dữ liệu và tư vấn sức khỏe; Chuẩn hóa quy trình chuyên môn theo đúng quy định.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn chuẩn bị

- Các cơ quan, đơn vị rà soát, lập danh sách đối tượng;
- Xây dựng phương án tổ chức khám; chuẩn bị nhân lực, cơ sở vật chất, vật tư, trang thiết bị.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành **trước ngày 30/6/2026**.

2. Giai đoạn triển khai

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ miễn phí theo lộ trình; tổng hợp kết quả khám và quản lý sức khỏe người dân trên nền tảng số.
- Thời gian thực hiện: **Từ 01/7/2026 đến 31/12/2026**.

3. Tổng kết, đánh giá

- Tổ chức đánh giá kết quả triển khai; tổng hợp khó khăn, vướng mắc; đề xuất giải pháp mở rộng phạm vi khám sức khỏe toàn dân trong giai đoạn tiếp theo.

- Thời gian thực hiện: **Quý I năm 2027**.

(Phân công nhiệm vụ cụ thể chi tiết Phụ lục I)

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15, quy định tại điều Điều 72 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Nguồn kinh phí thực hiện được chi từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã thành lập Tổ công tác, Tổ giúp việc và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã điều phối, đôn đốc, theo dõi việc triển khai Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế xã, Công an xã, các phòng, đơn vị liên quan và Ban điều hành các thôn tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, hiệu quả.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát, tổng hợp danh sách đối tượng; phối hợp cập nhật, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu khám sức khỏe với hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tham mưu UBND xã tổ chức tập huấn, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý triển khai công tác kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em, học sinh theo quy định; phối hợp tuyên truyền, vận động phụ huynh và theo dõi việc quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh.

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; vận động người dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tích cực tham gia thực hiện.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai Kế hoạch.

2. Trạm Y tế xã

- Là đầu mối chuyên môn y tế tại địa phương; chủ trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị liên quan xây dựng phương án tổ chức khám phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng đợt khám.

- Chủ trì rà soát, thống kê, lập danh sách các nhóm đối tượng; phối hợp với Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Ban điều hành các thôn và các đơn vị liên quan chuẩn hóa thông tin theo sổ định danh cá nhân, bảo hiểm y tế và nơi cư trú thực tế, bảo đảm không bỏ sót, không trùng lặp đối tượng.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác khám sức khỏe; hướng dẫn chuyên môn, bảo đảm việc tổ chức khám đúng quy định của Bộ Y tế và các quy định hiện hành.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho lực lượng tham gia phục vụ công tác khám sức khỏe; phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng chuyên môn trong quá trình triển khai.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung khám sức khỏe theo quy định; tư vấn chăm sóc sức khỏe, phát hiện sớm yếu tố nguy cơ, quản lý người mắc bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính; hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến đối với các trường hợp cần thiết.

- Tổng hợp kết quả khám; cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu vào Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử và các hệ thống thông tin chuyên ngành theo quy định; bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và bảo mật thông tin.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, cơ quan Bảo hiểm xã hội và các đơn vị liên quan trong việc cập nhật, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ và liên thông dữ liệu khám sức khỏe theo quy định.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học đối với trẻ em, học sinh thuộc các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo quy định; phối hợp với các cơ sở giáo dục quản lý, theo dõi sức khỏe học sinh sau khám.

- Theo dõi, quản lý sức khỏe người dân sau khám; tổ chức quản lý, theo dõi sức khỏe theo vòng đời; định kỳ đánh giá tình hình sức khỏe cộng đồng, tổng hợp mô hình bệnh tật và đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo kết quả chuyên môn, số liệu khám sức khỏe, tình hình cập nhật dữ liệu và các khó khăn, vướng mắc phát sinh; báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

3. Văn phòng UBND và UBND

- Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi lịch làm việc, lịch họp, lịch kiểm tra, đôn đốc của lãnh đạo UBND xã liên quan đến công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.

- Bảo đảm các điều kiện về phòng họp, hậu cần, cơ sở vật chất phục vụ các cuộc họp, hội nghị, buổi làm việc, các đợt triển khai theo chỉ đạo của UBND xã.

- Phối hợp tổng hợp, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Phòng Kinh tế

- Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách xã tham mưu UBND xã trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho người dân trên địa bàn xã theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan trong việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị báo cáo các khó khăn vướng mắc về tài chính để xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

5. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, đối chiếu, xác thực thông tin người dân phục vụ lập danh sách đối tượng khám sức khỏe; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội, Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc khai thác, sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ cập nhật dữ liệu khám sức khỏe, quản lý Sổ sức khỏe điện tử và xác thực thông tin người dân khi tham gia khám sức khỏe theo quy định.

- Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; phối hợp bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe trong quá trình thu thập, quản lý, cập nhật và sử dụng dữ liệu khám sức khỏe; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

- Phối hợp tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành và quy định tại điểm d khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ trì tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành và quy định tại điểm d khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP.

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội, Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu; tham gia hỗ trợ triển khai khám sức khỏe định kỳ tại các địa bàn khó khăn khi cần thiết.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc, góp phần nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động tham gia; đồng thời tuyên truyền vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện để người lao động tham gia khám sức khỏe, khám sàng lọc theo quy định.

8. Đề nghị Bảo hiểm xã hội cơ sở Phước Bình

- Phối hợp triển khai các nội dung liên quan đến phạm vi đối tượng, danh mục dịch vụ, phương thức thanh toán và phần chi phí do Quỹ bảo hiểm y tế chi trả theo quy định của Nghị định số 165/2026/NĐ-CP và pháp luật về bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc đối chiếu, đồng bộ thông tin thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ chuẩn hóa dữ liệu, tiếp nhận, liên thông dữ liệu khám sức khỏe; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Sổ sức khỏe điện tử và các cơ sở dữ liệu có liên quan theo quy định.

- Kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất Bảo hiểm xã hội thành phố hướng dẫn đối với các nội dung vượt thẩm quyền hoặc chưa có hướng dẫn cụ thể trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi tình hình sử dụng dự toán khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2026 để kịp thời đề xuất với Bảo hiểm xã hội thành phố bổ sung kinh phí do nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của người dân tăng lên sau khi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

9. Đề nghị UBND TP. HCM và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì. Đồng thời, tăng cường giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và vận động các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ; phối hợp với ngành Y tế và chính quyền địa phương trong quản lý, theo dõi sức khỏe sau khám, góp phần nâng cao tỷ lệ người dân được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Đồng thời, phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên trong hỗ trợ truyền thông, hướng dẫn người dân tham gia khám sức khỏe và chăm sóc sức khỏe sau khám theo quy định.

10. Hội Chữ thập đỏ xã

Tham gia hỗ trợ nhân lực, hậu cần, tình nguyện viên tại các điểm khám; phối hợp tổ chức các hoạt động nhân đạo, chăm sóc sức khỏe cộng đồng; hỗ trợ các đối tượng khó khăn tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

11. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn xã

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Cung cấp, cập nhật kết quả khám sức khỏe của người lao động lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử khi có hướng dẫn; phối hợp rà soát, thống kê, báo cáo số liệu liên quan theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

IX. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chế độ báo cáo theo các kỳ sau: thực hiện cập nhật, báo cáo số liệu hàng ngày trực tiếp trên Nền tảng quản lý sức khỏe toàn dân và Sổ sức khỏe điện tử; báo cáo hằng tuần trong giai đoạn triển khai khám theo đợt; báo cáo hằng tháng trong toàn bộ thời gian thực hiện Kế hoạch; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; báo cáo tổng kết sau khi hoàn thành đợt khám hoặc kết thúc Kế hoạch.

- Trạm Y tế xã chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND xã (thông qua phòng Văn hoá - Xã hội) kết quả triển khai trên địa bàn quản lý; số liệu báo cáo phải thể hiện rõ các thông tin: số người dân được lập danh sách, số người đã khám, tỷ lệ hoàn thành, số trường hợp phát hiện bệnh/yếu tố nguy cơ, tỷ lệ dữ liệu đã cập nhật, liên thông lên Sổ sức khỏe điện tử và các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã về triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã năm 2026. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, phản ánh về phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Y tế;
- TT. Đảng uỷ, TT. HĐND xã;
- CT, PCT. UBND xã;
- Như mục VIII;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Viết Thư

